

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON THẦN YÊU CỦA BÉ

(Số tuần: 4 tuần: Từ ngày 08/9/2025 - 03/10/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động.				
1	- Trẻ thực hiện được đầy đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: +BAT tại chỗ. + Co duỗi chân. <i>- Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.</i>	* Hoạt động học: - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: +BAT tại chỗ. + Co duỗi chân.	
2	Trẻ biết giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi hết đoạn đường hẹp(3m x 0,2m). + Đi kiễng gót liên tục 3m.	- Đi và chạy: + Đi trong đường hẹp.	* Hoạt động học: - VĐCB: Đi trong đường hẹp (5E) - TCVD: Thi xem đội nào nhanh.	
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:	- Tung, ném, bắt: + Ném xa bằng 1 tay. - Bò, trườn, trèo: + Bò theo hướng	* Hoạt động học: - VĐCB: Bò theo hướng thẳng. - TCVD: Dung dăng dung dẻ.	

	+ Chạy được 15m liên tục theo hướng thẳng. + Ném trúng đích ngang (xa 1,5m). + Bò trong đường hẹp (3m x 0,4m) không chệch ra ngoài	thẳng.	* Hoạt động học: - VĐCB: Ném xa bằng 1 tay. - TCVĐ: Nhảy lò cò. * Hoạt động học: - VĐCB: Bò theo hướng thẳng- Đi trong đường hẹp.	
7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. + Vẽ được hình tròn theo mẫu. + Cắt thẳng được một đoạn 10 cm. + Xếp chồng 8-10 khối không đổ. + Tự cài, cởi cúc.	- Tô vẽ nguệch ngoạc. - Xếp chồng các hình khối khác nhau. - Cài, cởi cúc. - Sử dụng kéo, bút. - Đan tết. - Xé, dán giấy.	* Hoạt động chơi - Cho trẻ chơi các trò chơi dân gian: TC chỉ chỉ chành chành, tập tầm vông. - Chơi trong hoạt động góc.	

b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.

11	- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: + Rửa tay, lau mặt, súc miệng. + Tháo tất, cởi quần, áo...	- Làm quen với cách đánh răng, lau mặt. - Tập rửa tay bằng xà phòng.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân. Lao động tự phục vụ bản thân: Đánh răng, rửa mặt...	
12	Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	-Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.	- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Lao động tự phục vụ bản thân: Ăn cơm, đi vệ sinh, ngủ... - Biết biết sử dụng dọn bát, thìa, cốc đúng cách.	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức.

a. Khám phá khoa học.

23			* Hoạt động học	
----	--	--	------------------------	--

	- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. <i>- Sử dụng đồ chơi, đồ dùng, điện, nước của nhà trường tiết kiệm, tái sử dụng phế liệu làm đồ chơi, đồ dùng dạy học.</i>	- Làm quen một số đồ dùng, đồ chơi của lớp(5E) *Hoạt động chơi: - Thi xem đội nào nhanh. * Hoạt động lao động. - Lau đồ chơi và sắp xếp đồ chơi trong góc chơi.	
25	- Trẻ thể hiện được một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình....	+ Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	* Hoạt động chơi - Làm quen một số đồ dùng, đồ chơi của lớp. *Hoạt động chơi: - Thi xem đội nào nhanh. * Hoạt động lao động: Lau đồ chơi và sắp xếp đồ chơi trong góc chơi.	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
28	- Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi. - 1 và nhiều.	* Hoạt động học: - Xếp tương ứng 1- 1(5E) - 1 và nhiều.	
c. Khám phá xã hội				
36	- Trẻ nói được tên trường/ lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo. - Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường. <i>- Tên gọi, địa điểm trường mầm non.</i> <i>- Những thiên tai thường xảy ra ở khu</i>	* Hoạt động học - Trò chuyện về trường mầm non. - Trò chuyện về lớp học của bé. - Trò chuyện về 1 số hoạt động trong trường mầm non	

		<i>vực trường.</i>		
38	Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, tết Trung thu... qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Trẻ kể ngày lễ hội của địa phương.	* Hoạt động chơi - Góc học tập: Xem tranh, ảnh, sách.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
40	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: "Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ".	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân.	
41	Trẻ hiểu nghĩa được từ khái quát gần gũi: Quần áo, đồ chơi, hoa, quả.....	- Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc.	* Hoạt động chơi: - Chơi trong góc phân vai, góc học tập.	
43	- Trẻ nói rõ các tiếng.	- Phát âm các tiếng của tiếng việt <i>- Trẻ sử dụng hiệu quả kỹ năng giao tiếp bằng lời nói để xây dựng mối quan hệ với giáo viên và người lớn.</i> <i>- Bất cứ khi nào có thể, trẻ em cũng được tạo cơ hội để sử dụng và học (các) tiếng mẹ đẻ của chính mình.</i> <i>Nhà trường, GV có trách nhiệm chính trong việc phối hợp với gia đình để bảo tồn và phát triển (các) ngôn ngữ mẹ đẻ và văn hóa của trẻ.</i>	* Hoạt động học - Hoạt động tăng cường tiếng việt: Cái bàn, cái ghế, cái bâng; Cái bút, quyển sách, đôi dép; Cô giáo, lớp mẫu giáo, trường mầm non; Cái chổi, hót rác, sọt rác; Khối gỗ, quả bóng, lọ hoa; Cánh cửa, cửa sổ, bút chì, thẻ đục sáng, chào cờ, rửa tay, xếp hàng, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời.	
47	- Trẻ biết đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	* Hoạt động học - Thơ: Bạn mới, bàn tay cô giáo.	

48	- Trẻ kể lại được chuyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe.	* Hoạt động học - Truyện: Ba người bạn - Gấu con và quyển sách.	
4. Lĩnh vực phát triển TCXH.				
63	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ). <i>- Cách mà mỗi thành viên trong lớp, cộng đồng(trường/lớp/địa phương) có thể giúp đỡ nhau, mang lại niềm vui cho nhau.</i> <i>- Khu vực an toàn của trường học/ nơi lánh nạn khi có thiên tai.</i> <i>- Khu vực an toàn/ nơi sơ tán gần trường học nhất.</i>	* Hoạt động chơi. Chơi trong các góc. * Hoạt động lao động: Cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.	
64	Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (Chào hỏi, cảm ơn).	* Hoạt động chơi: - Chơi trong hoạt động góc: Góc phân vai.	
65	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Nhận biết hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".	- Hoạt động ngoài trời.	
66	Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	- Chơi hòa thuận với bạn. - Chờ đến lượt. <i>- Học cách thảo luận, thương lượng và giải quyết xung đột/mâu thuẫn với người khác một cách lịch sự dựa trên sự tôn trọng.</i> <i>- Cởi mở, tôn trọng, đoàn kết và trách nhiệm.</i> <i>- Cách thể hiện trách nhiệm của bản thân qua các hoạt</i>	* Hoạt động chơi: - Góc phân vai: + Cô giáo, các bạn, bán hàng, nấu ăn, mẹ con, cho con đi chơi, bác sĩ. - Góc xây dựng, + Xây dựng trường mầm non, lớp học, xây dựng cửa hàng bán đồ chơi, xây hàng rào. - Góc âm nhạc:	

		<i>động và cách làm việc trong nhóm.</i>	+ Hát các bài hát liên quan đến chủ đề. - Góc học tập: + Xem tranh ảnh liên quan đến chủ đề. - Góc tạo hình: + Làm quen với đất nặn, nặn quả bóng. * Hoạt động học: - Trò chơi mới: chuyền bóng, Kéo cưa lừa xẻ, Đoán tên, Thêm bớt vật gì?	
68	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường. - <i>Bảo vệ môi trường, cảnh quan của nhà trường.</i> - <i>Hành vi văn minh trong trường, lớp, gia đình và nơi công cộng; hành vi sống xanh và bảo vệ môi trường sống gần gũi.</i>	* Hoạt động lao động: Bỏ rác vào đúng nơi quy định.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
69	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói nên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc, gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - <i>Mọi trẻ (không kể về giới tính, nguồn gốc, thành phần dân tộc...) đều có thể tham gia vào hoạt</i>	* Hoạt động chơi Chơi ở các góc âm nhạc, tạo hình.	

		<i>động nghệ thuật theo sở thích của bản thân và tạo ra sản phẩm nghệ thuật (tạo hình, âm nhạc, kịch...) theo cảm nhận của riêng mình, như là một cách để trẻ thể hiện cảm xúc và ý tưởng của bản thân. Tất cả những người khác đều phải học cách tôn trọng sở thích của nhau.</i>		
72	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.	* Hoạt động học: - Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo, - Nghe hát: Em đi mẫu giáo - TCAN: Bạn nào hát * Hoạt động học: - Dạy hát: Hoa bé ngoan - Nghe hát: Những em bé ngoan - TCAN: Tai ai tinh * Hoạt động học: - Dạy hát: Vui đến trường - Nghe hát: Em yêu cô giáo - TCAN: Ai đoán giỏi.	
73	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách,	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. <i>- Biết cách sử dụng các phương tiện</i>	* Hoạt động học - VĐTN: Quả bóng - Nghe hát: Cô giáo. - TCÂN: Ai nhanh nhất.	

	nhịp, vận động minh họa).	<i>nghệ thuật và công cụ khác nhau để thể hiện ý tưởng, cảm xúc của bản thân và giao tiếp với người khác và môi trường xung quanh.</i>		
74	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý. - Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. - Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. - Trẻ lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có một khối hoặc hai khối. - Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn. - Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.	- Sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm. - Sử dụng 1 số kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản. - <i>Trẻ em có cơ hội “thử nghiệm” nhiều hoạt động thẩm mỹ nhất có thể đối với lứa tuổi của mình và các em phải được thường xuyên chọn hoạt động thẩm mỹ mà các em yêu thích nhất.</i> - Nhận xét sản phẩm tạo hình.	* Hoạt động học: - Làm quen với đất nặn (EDP) * Hoạt động học: - Vẽ theo ý thích	
75	- Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	* Hoạt động chơi Dạy trẻ trong hoạt động âm nhạc.	

I. MỞ CHỦ ĐỀ:

- Trò chuyện, đàm thoại, gợi mở giúp trẻ nhớ lại những kinh nghiệm và kiến thức có liên quan đến chủ đề trường mầm non.

- Con học ở trường nào? Con học ở lớp nào? Lớp con có mấy cô? Cô giáo con tên là gì?
- Đến lớp con được chơi những đồ dùng, đồ chơi nào?
- Con thuộc những bài hát, bài thơ nào về trường mầm non?
- Con biết tên bạn nào trong lớp? Con đã biết tên những cô bác trong trường.

II. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU:

- Tranh ảnh, chuyện, sách về trường lớp, các hoạt động của trẻ, của cô, các thành viên trong trường Mầm Non.
- Lựa chọn một số bài hát bài thơ, câu chuyện câu đố, trò chơi liên quan đến chủ đề.
- Bút màu, đất nặn, giấy vẽ... để trẻ vẽ, nặn, xé dán...
- Đồ dùng, đồ chơi lắp ghép xây dựng trường Mầm Non, đóng vai cô giáo, bác cấp dưỡng, bác sỹ...
- Dụng cụ vệ sinh, trang trí trường lớp. Cây cảnh và các dụng cụ chăm sóc cây.
- Phối hợp với phụ huynh học sinh sưu tầm đồ dùng phế liệu, đồ chơi tranh ảnh liên quan tới chủ đề.

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ:

CHUYÊN MÔN DUYỆT